

Bản án số: 117/2017/HSST  
Ngày 29/12/2017.

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HOÀNG HÓA, TỈNH THANH HÓA**

**Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Ngọc Thắng.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Lê Xuân Thư.

Ông Lê Bình Quyền.

*Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Hoa - Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Hoàng Hóa.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoàng Hóa tham gia phiên tòa:*

Ông Nguyễn Hùng Mạnh - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 12 năm 2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hoàng Hóa xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 102/2017/HSST ngày 20 tháng 11 năm 2017 đối với:

Bị cáo **Lê Thị T**; Sinh năm 1964 tại Thanh Hóa; Trú tại: thôn 11, xã P, huyện H, tỉnh Thanh Hóa; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hóa: 07/10; Con ông Lê Trần S và bà Lê Thị T; Chồng: Lê Đình Đ; Con: Có 03 con, lớn nhất sinh năm 1989, nhỏ nhất sinh năm 1995; Tiền sự, tiền án: Không; Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 11/8/2017 đến ngày 20/8/2017 được thay thế bằng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, bị cáo có mặt.

**NHẬN THẤY**

Bị cáo Lê Thị T bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoàng Hóa truy tố về hành vi phạm tội như sau: Nhận được tin báo của quần chúng nhân dân, vào ngày 11/8/2017 Công an huyện Hoàng Hóa và Công an xã P đã bắt giữ quả tang Lê Thị T đang ghi số lô, số đề cho Lương Xuân D và Lương Xuân Đ đều ở xã Q. Vật chứng thu giữ gồm: 02 tờ phôi đề có ghi các số tự nhiên, 01 bảng tổng hợp lô đề ghi trong ngày 11/8/2017; 01 bút bi đã qua sử dụng và số tiền 6.150.000 đồng. Sau khi bị bắt Lê Thị T tự cộng tổng số tiền ghi số lô đề ngày 11/8/2017 là 6.185.000 đồng.

Tại cơ quan điều tra bị cáo khai nhận: Khoảng hai tháng trước ngày bị bắt giữ Lê Thị T có ghi lô đề cho những người ở xã P và các xã lân cận nhưng không xác định rõ các đối tượng

đến ghi lô đề tại nhà Lê Thị T. Hình thức đánh bạc là ghi số lô, đề rồi căn cứ vào kết quả quay xổ số kiến thiết miền bắc mở thưởng hàng ngày để xác định người trúng thưởng để trả thưởng, sau khi trả tiền thắng cược ghi số lô đề, phần còn lại T được hưởng. Các bảng tổng hợp số lô, đề hàng ngày sau khi trả thưởng Lê Thị T đã tiêu hủy nên cơ quan điều tra không có căn cứ để xác định các lần đánh bạc trước đó của Lê Thị T. Sau khoảng hai tháng Lê Thị T thu được lợi nhuận từ việc ghi số đề được khoảng 1.500.000 đồng.

Ngày 11/8/2017 khi bắt quả tang Lê Thị T ghi số lô đề Lường Xuân Đ số tiền 4.645.000 đồng, Lường Xuân Đ 660.000 đồng và cho một thanh niên không rõ tên tuổi địa chỉ 880.000 đồng. Số tiền sử dụng vào việc đánh bạc của Lường Xuân Đ, Lường Xuân Đ chưa đủ định lượng truy cứu trách nhiệm hình sự cơ quan Công an đã xử phạt hành chính và một thanh niên do không xác định được tên tuổi địa chỉ nên không có căn cứ xử lý.

Tại bản cáo trạng số 106/CT-VKSHH ngày 11 tháng 11 năm 2017 Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoàng Hóa đã truy tố bị cáo Lê Thị T về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 248 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên thực hành quyền công tố giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo về tội danh, điều luật nêu trên và sau khi đánh giá tính chất vụ án, xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 248, điểm h, p khoản 1 Điều 46, khoản 1, 2 Điều 60, khoản 1 Điều 41 của Bộ luật Hình sự và mức hình phạt đối với bị cáo Lê Thị T từ 09 tháng tù đến 12 tháng tù, cho hưởng án treo. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Tịch thu số tiền 6.150.000 đồng đánh bạc sung quỹ Nhà nước và tịch thu tiêu hủy vật chứng của vụ án.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

## **XÉT THẤY**

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với bản tự khai, lời khai tại cơ quan điều tra, biên bản thu giữ vật chứng và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa có đủ cơ sở kết luận: Ngày 11/8/2017 Công an huyện Hoàng Hóa và Công an xã P đã bắt giữ quả tang Lê Thị T đang đánh bạc theo hình thức ghi số lô, số đề cho Lường Xuân Đ và Lường Xuân Đ đều ở xã Q. Vật chứng thu giữ gồm: 02 tờ phôi đề có ghi các số tự nhiên, 01 bảng tổng hợp lô đề ghi trong ngày 11/8/2017; 01 bút bi đã qua sử dụng và số tiền 6.150.000 đồng. Sau khi bị bắt Lê Thị T tự cộng tổng số tiền ghi số lô đề ngày 11/8/2017 là

6.185.000 đồng. Hành vi của bị cáo Lê Thị T đã đủ yếu tố cấu thành của tội “Đánh bạc”, tội phạm, hình phạt được quy định và trừng trị theo khoản 1 Điều 248 của Bộ luật Hình sự.

*Xét tính chất của vụ án thì thấy:* Hành vi phạm tội đánh bạc của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự công cộng, đây là một tệ nạn của xã hội, gây mất trật tự trị an, an toàn xã hội, hành vi đó là nguy hiểm cho xã hội. Do đó phải xử lý nghiêm, có hình phạt phù hợp nhằm giáo dục bị cáo và giáo dục chung cho xã hội.

*Xét về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:* Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

*Xét về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:* Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, tiền án, tiền sự không. Do đó áp dụng các quy định của khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự để lượng giảm cho bị cáo một phần hình phạt thể hiện chính sách nhân đạo của pháp luật Nhà nước ta. Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự, căn cứ Nghị quyết số 01/2013/NQ-HĐTP ngày 06/11/2013 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 60 của Bộ luật Hình sự về án treo nên không cần thiết cách ly khỏi xã hội mà cho cải tạo giáo dục tại địa phương là phù hợp.

Trong vụ án này còn có Lường Xuân Đ ghi số đề số tiền 4.645.000 đồng, Lường Xuân D 660.000 đồng và cho một thanh niên không rõ tên tuổi địa chỉ 880.000 đồng. Số tiền sử dụng vào việc đánh bạc của Lường Xuân Đ, Lường Xuân D chưa đủ định lượng truy cứu trách nhiệm hình sự cơ quan Công an đã xử phạt hành chính và một thanh niên do không xác định được tên tuổi địa chỉ nên không có căn cứ xử lý. Bị cáo Lê Thị T có khai trước khoảng 2 tháng có ghi số đề số tiền thu lời khoảng 1.500.000 đồng nhưng không xác định được các lần đánh bạc, Viện kiểm sát không truy tố nên không có căn cứ để xử lý, do vậy chuyển cơ quan Công an xem xét xử lý hành chính và đồng thời xử lý số tiền thu lời trên của Lê Thị T.

*Về hình phạt bổ sung:* Bị cáo nghề nghiệp làm ruộng thu nhập không ổn định, kinh tế gia đình khó khăn có xác nhận của Ủy ban nhân dân xã P nên không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

*Về vật chứng:* Theo bảng tổng hợp ghi số lô đề ngày 11/8/2017 số tiền 6.185.000 đồng nhưng bị cáo đã trả lại “hoa hồng” cho người chơi đề là 35.000 đồng, số tiền thực tế bị cáo thu về là 6.150.000 đồng và đã thu giữ, đây là số tiền bị cáo dùng vào việc phạm tội cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

- Một bút bi là công cụ bị cáo dùng vào việc phạm tội không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

*Về án phí:* Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên:*

## **QUYẾT ĐỊNH**

*Tuyên bố:* Bị cáo Lê Thị T phạm tội “Đánh bạc”.

*Áp dụng:* Khoản 1 Điều 248, điểm h, p khoản 1 Điều 46, khoản 1, 2 Điều 60 của Bộ luật Hình sự.

*Xử phạt:* Bị cáo Lê Thị T **09 (Chín)** tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách **18 (Mười tám)** tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trong thời gian thử thách giao bị cáo Lê Thị T cho Ủy ban nhân dân xã P, huyện H, tỉnh Thanh Hóa để giám sát và giáo dục. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật Thi hành án hình sự.

*Về vật chứng:* Áp dụng khoản 1 Điều 41 của Bộ luật Hình sự; điểm a, đ khoản 2 Điều 76 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu số tiền 6.150.000 đồng sung quỹ Nhà nước (theo biên lai thu tiền số AA/0000754 ngày 29/11/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hoằng Hóa).

- Tịch thu tiêu hủy một bút bi (Theo biên bản giao nhận vật chứng số 08/BBGN ngày 29/11/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hoằng Hóa).

*Về án phí:* Áp dụng Điều 99 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Khoản 1 Điều 21, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/NQ-UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Lê Thị T chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

*Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7, và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.*

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thanh Hóa.
- VKSND huyện Hoằng Hóa.
- Công an huyện Hoằng Hóa.
- THA hình sự, THA dân sự.
- UBND xã P.
- Bị cáo.
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa**  
(Đã ký)

**Nguyễn Ngọc Thắng**